Name: _____

Unit 3 – Skill 2

Những từ có (to) đứng trước là các động từ,
Những từ (a) đứng trước và (s/es) là các danh từ đếm được ở dạng số ít và số nhiều
Những từ được ký hiệu là (n) là các danh từ không đếm được

I. Nghe và nói. Chọn nghĩa đúng cho từ.

high school (n)
(a) dish(es)
(a) chemical(s)
(an) element(s)
(to) create
harmony (n)
(a) guest(s)
(to) symbolize
diverse (adj)
diversity (n)
unique (adj)
communal (adj)

(to) represent
each (adv, pro)
communal house (n)
attractive (adj)
(a) value(s)
richness (n)
literature (n)
(a) ceremony / ceremonies
(a) leaf / leaves
(a) root(s)
(a) belief(s)
(to) believe

LIVEWORKSHEETS

II. Nhìn hình, viết lại các chữ để tạo từ đúng



heavne



a laef



veales



chemacils



dhsies



a dhsi



hamoynr



ereatc



a gseut



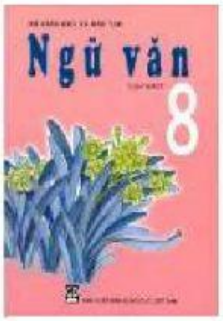
uinueq



comalmun hoseu



actrattive



leteraturi



recenymo



oorts



blfiea

LIVEWORKSHEETS

III. Chọn từ trong mục A điền vào chỗ trống

1. *She went to _____ in Saigon.*
2. *I decided to cook his favorite _____*
3. *They lived together in perfect _____*
4. *People from _____ cultures came to the festival.*
5. *Every is _____ in this world. You cannot find "another you"!*
6. *The colors of five-colored sticky rice _____ the _____ of life*
7. *I prefer natural drinks to drinks with _____*
8. *She had invited six _____ to dinner.*
9. *The use of light and dark symbolizes good and evil.*
10. *The government are planning to _____ more jobs for young people.*
11. *I like John but I don't find him _____ physically.*
12. *Vietnam is well-known for the _____ of tropical fruits and vegetables.*
13. *The story has a lot of cultural _____.*
14. *For most people, the desire to study _____ begins with a love of reading.*
15. *The _____ is usually the largest, tallest building in a village.*
16. *This is a _____ kitchen, so please clean after use!*
17. *_____ answer is worth 10 points.*
18. *Since her parents have died, she still tries _____ day to take care of her little sisters.*
19. *The _____ of the problem is lack of trust, there is no harmony between them.*
20. *Le An Hoi is an important _____ before wedding in Vietnamese culture.*
21. *In my _____, I can do that! I _____ in myself.*

LIVEWORKSHEETS